

Số: ~~4533~~/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy định hướng dẫn về trình tự, thủ tục tiếp nhận và
xem xét bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước trên
địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số ~~7061~~/TTr-SXD ngày 08 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn về trình tự, thủ tục tiếp nhận và xem xét bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2160/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2014 của UBND thành phố về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận và xem xét bố trí chung cư thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch UBND các quận, huyện; Giám đốc Công ty Quản lý nhà chung cư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, QLĐTh.

75

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn

QUY ĐỊNH

Hướng dẫn về trình tự, thủ tục tiếp nhận và xem xét bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4533 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2017 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn một số nội dung về trình tự, thủ tục tiếp nhận và xem xét bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Yêu cầu chung

Đối tượng được xem xét, bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Có hộ khẩu thường trú hợp pháp tại thành phố Đà Nẵng kể từ năm 2005 trở về trước.
2. Bức xúc về chỗ ở, hiện nay đang ở nhà thuê, ở nhờ do từ trước đến nay chưa có nhà ở hoặc đang ở trong nhà có đông nhân khẩu dưới 10 m² sàn/người (trường hợp có nhà ở nhưng đã bán thì chỉ xem xét khi đủ thời gian là 05 năm kể từ khi bán nhà).
3. Thuộc một trong các đối tượng theo quy định tại Điều 3 của Quy định này.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng ưu tiên do Ủy ban nhân dân thành phố quy định:

a) Hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; hộ nghèo theo chuẩn của thành phố;

b) Hộ có người có công với cách mạng được quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

c) Hộ là cán bộ, công chức, đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp thành phố đến cấp xã (phường); Viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập

của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hưởng lương từ ngân sách thành phố, đã lập gia đình, có thời gian công tác liên tục đủ 07 (bảy) năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê nhà ở xã hội hợp lệ;

d) Hộ là người lao động, thực hiện chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ, đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp thành phố đến cấp quận, huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hưởng lương từ ngân sách thành phố; đã lập gia đình, có thời gian công tác liên tục đủ 07 (bảy) năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thuê chung cư nhà ở xã hội hợp lệ;

đ) Đối tượng thuộc diện thu hút của thành phố (không áp dụng đối tượng vận dụng thu hút của thành phố);

e) Các trường hợp khác có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt bức xúc về nhà ở chưa đảm bảo một số tiêu chí về đối tượng hoặc điều kiện được thuê nhà ở xã hội. Đối tượng này do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho thuê.

2. Ngoài các đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 điều này, hiện nay thành phố chưa xem xét giải quyết các đối tượng khác.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ BỐ TRÍ THUÊ NHÀ Ở XÃ HỘI THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 4. Hồ sơ bao gồm

1. Đơn đề nghị thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước theo mẫu (*mẫu số 1A dành cho công dân*); (*mẫu số 1B dành cho CBCCVC*). Đơn phải có xác nhận của lãnh đạo UBND các xã, phường xác nhận về đối tượng, thực trạng nhà ở và điều kiện để thuê nhà ở xã hội và xác nhận của thủ trưởng cơ quan đang công tác (đối với CBCCVC). Không tiếp nhận đơn không có xác nhận hoặc không đảm bảo các yêu cầu theo quy định.

2. Các giấy tờ kèm theo gồm:

- a) Hộ khẩu;
- b) Chứng minh nhân dân;
- c) Quyết định tuyển dụng hoặc sổ Bảo hiểm xã hội hoặc Hợp đồng lao động (trường hợp là CBCCVC);
- d) Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

3. Các loại văn bản, giấy tờ quy định tại Khoản 2 điều này, phải được photo và chứng thực theo quy định. Trường hợp không có chứng thực phải có bản chính để đối chiếu.

Điều 5. Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả

1. Tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối tượng nộp hồ sơ tại Tổ tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng. Sau khi kiểm tra, nếu hồ sơ đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của quy định này thì Tổ tiếp nhận và trả kết quả lập 02 phiếu biên nhận hồ sơ, 01 bản giao cho công dân, 01 bản kèm theo hồ sơ chuyển cho Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản để kiểm tra, xác minh.

b) Đối với hồ sơ đảm bảo các yêu cầu chung theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của quy định này, nhưng thành phần hồ sơ chưa phù hợp với quy định thì cán bộ tiếp nhận hướng dẫn công dân bổ sung đúng thành phần hồ sơ mới tiếp nhận.

c) Đối với hồ sơ không đảm bảo các yêu cầu chung theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của quy định này thì cán bộ tiếp nhận giải thích cho công dân được rõ và không tiếp nhận hồ sơ.

d) Trường hợp công dân không nộp hồ sơ đăng ký thuê nhà ở xã hội tại Tổ tiếp nhận và trả kết quả mà có đơn gửi qua đường bưu điện, hoặc gửi đến Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố để chuyển đến Sở Xây dựng thì đơn vị tiếp nhận sẽ có văn bản trả lời và hướng dẫn công dân thực hiện nộp hồ sơ đăng ký thuê nhà ở xã hội theo đúng quy định (không tổ chức đi kiểm tra thực tế các đối tượng khi chưa đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 quy định này).

2. Trả kết quả:

Việc xem xét và trả kết quả cho đối tượng được thực hiện trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Điều 6. Kiểm tra, xác minh và lập báo cáo đề xuất

1. Bước 1: Mỗi trường hợp kiểm tra, xác minh được bố trí 02 cán bộ Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản cùng với cán bộ của UBND xã, phường đi kiểm tra thực tế tại hộ gia đình. Kết quả kiểm tra được ghi thành biên bản và có chữ ký của từng thành viên tham gia.

2. Bước 2: Sau khi tiến hành kiểm tra xong, cán bộ được phân công kiểm tra lập phiếu trình cụ thể từng trường hợp, ghi rõ thông tin chung hộ gia đình, tình trạng nhà ở, ý kiến của chính quyền địa phương, nguyện vọng của gia đình, ý kiến đề xuất của cán bộ kiểm tra báo cáo Lãnh đạo Sở.

3. Bước 3: Sở Xây dựng lên kế hoạch để các thành viên Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội đi phúc tra kết quả kiểm tra, xác minh của Sở Xây dựng; sau đó lập phiếu trình đối với từng trường hợp cụ thể, chuẩn bị hồ sơ, báo cáo ra Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội thành phố xem xét vào các kỳ họp định kỳ hàng tháng.

Điều 7. Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố gồm (gọi tắt là Hội đồng xét duyệt)

1. Chủ tịch Hội đồng - Phó Chủ tịch UBND thành phố.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng - Lãnh đạo Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng - Lãnh đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng - Lãnh đạo Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng.

5. Các Ủy viên Hội đồng:

a) Giám đốc Công ty Quản lý nhà chung cư thành phố Đà Nẵng;

b) Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng;

c) Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

d) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng;

đ) Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đà Nẵng;

e) Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng.

6. Định kỳ hàng tháng Hội đồng tổ chức họp xét duyệt từ 01 đến 02 lần, vào các ngày 10 và 25 hàng tháng. Trường hợp, có nhiều hồ sơ cần xét duyệt thì Chủ tịch Hội đồng xét duyệt sẽ bố trí các cuộc họp đột xuất để xử lý.

Điều 8. Trình tự xét duyệt và xem xét bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước

1. Sở Xây dựng thành phố là cơ quan thường trực Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội (sau đây gọi tắt là Thường trực Hội đồng) tổ chức việc tiếp nhận đơn, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác định đối tượng người có công với cách mạng và hộ nghèo; Sở Nội vụ xác nhận đối tượng cán bộ công chức, viên chức; Công ty Quản lý nhà chung cư kiểm tra các trường hợp trước đây đã được bố trí hay chưa bố trí thuê nhà ở xã hội để tránh trùng lặp. Thường trực Hội đồng xét duyệt tổ chức kiểm tra thực tế đối với các trường hợp đảm bảo tiêu chí về đối tượng và điều kiện xem xét cho thuê nhà ở xã hội và mời các thành viên Hội đồng xét duyệt đi phúc tra.

2. Thường trực Hội đồng xét duyệt hoàn chỉnh hồ sơ và trình tại phiên họp Hội đồng xét duyệt đối với từng trường hợp. Sau khi các thành viên tham gia ý kiến, Chủ tịch Hội đồng xét duyệt kết luận, Thường trực Hội đồng xét duyệt phối hợp với Văn phòng UBND thành phố trình UBND thành phố ban hành Quyết định bố trí cho thuê nhà ở xã hội. UBND thành phố báo cáo kết quả cho Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để thực hiện việc giám sát. Sở Xây dựng quản lý những hồ sơ không được Hội đồng xét duyệt thống nhất để theo dõi và trả lời đơn cho công dân.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định bố trí cho thuê nhà ở xã hội, Giám đốc Công ty Quản lý nhà chung cư hoàn tất các thủ tục, ký kết hợp đồng thuê theo quy định, bàn giao căn hộ cho công dân, báo cáo kết quả về cơ quan thường trực Hội đồng xét duyệt.

Điều 9. Thông báo kết quả

1. Đối với các trường hợp đã được UBND thành phố Quyết định bố trí thuê nhà ở xã hội, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được

Quyết định của UBND thành phố, cơ quan Thường trực Hội đồng xét duyệt thực hiện công bố thông tin đến công dân theo các hình thức sau:

a) Trao Quyết định của UBND thành phố về việc bố trí thuê nhà ở xã hội cho công dân tại Tổ tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

b) Niêm yết danh sách công dân được bố trí thuê nhà ở xã hội tại trụ sở cơ quan, nơi tiếp nhận hồ sơ;

c) Đăng tải danh sách công dân đã được bố trí thuê nhà ở xã hội trên trang thông tin điện tử của cơ quan và Cổng Thông tin điện tử thành phố.

2. Đối với các trường hợp chưa được bố trí, trong thời hạn 03 ngày làm việc, sau khi có ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng xét duyệt, cơ quan thường trực Hội đồng xét duyệt thực hiện công bố thông tin đến công dân theo các hình thức sau:

a) Đăng tải danh sách công dân chưa được bố trí thuê nhà ở xã hội trên trang thông tin điện tử của cơ quan;

b) Niêm yết danh sách công dân chưa được bố trí thuê nhà ở xã hội tại trụ sở cơ quan, nơi tiếp nhận hồ sơ;

c) Gửi văn bản thông báo đến công dân. Đối với những trường hợp do thay đổi địa chỉ, thông báo không đến được công dân thì thông báo với chính quyền địa phương nơi công dân đăng ký thường trú để biết kết quả.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Xây dựng thành phố (cơ quan Thường trực Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước)

1. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng xét duyệt chủ trì và điều phối hoạt động chung của Hội đồng xét duyệt khi Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

2. Phối hợp tuyên truyền các chủ trương, chính sách của thành phố về bố trí thuê nhà ở xã hội trên các phương tiện thông tin cho mọi công dân được biết về tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự và thông tin về kết quả giải quyết;

3. Hướng dẫn thực hiện quy trình tiếp nhận, tổ chức kiểm tra xác minh;

4. Tổng hợp hồ sơ và báo cáo trình Hội đồng xét duyệt xem xét quyết định tại các phiên họp định kỳ hàng tháng;

5. Phối hợp với Văn phòng UBND thành phố trình lãnh đạo thành phố phê duyệt kết quả xét duyệt của Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội;

6. Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định;

7. Lập dự toán, quyết toán các khoản chi cho Hội đồng xét duyệt theo quy định pháp luật ngân sách nhà nước;

8. Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị quản lý vận hành nhà ở xã hội, thực hiện quản lý và sử dụng nhà ở xã hội theo đúng quy định;

9. Chủ trì xây dựng kế hoạch hàng năm về số lượng nhà ở xã hội sẽ được cho thuê nhằm cung cấp cho Hội đồng xét duyệt có cơ sở thực hiện xét duyệt hồ sơ đăng ký thuê nhà ở xã hội;

10. Tham mưu đề xuất UBND thành phố về xây dựng và phát triển các khu chung cư nhà ở xã hội.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố

Phối hợp với Sở Xây dựng xác định các đối tượng: người có công với cách mạng và hộ nghèo theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Xây dựng xác định các đối tượng cán bộ công chức, viên chức và các đối tượng thu hút theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Bố trí kinh phí và phê duyệt dự toán, quyết toán các khoản chi cho Hội đồng xét duyệt theo quy định pháp luật ngân sách nhà nước.

Điều 14. Trách nhiệm của Văn phòng UBND thành phố

1. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách về bố trí cho thuê nhà ở xã hội phù hợp với điều kiện thực tế của từng thời kỳ;

2. Chủ trì phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng trình lãnh đạo thành phố phê duyệt kết quả xét duyệt của Hội đồng xét duyệt bố trí cho thuê nhà ở xã hội;

3. Trình UBND thành phố ban hành quyết định bố trí cho thuê nhà ở xã hội.

Điều 15. Trách nhiệm của Công ty Quản lý nhà chung cư

1. Kiểm tra các trường hợp trước đây đã được bố trí hay chưa bố trí thuê nhà ở xã hội để tránh trùng lặp.

2. Hướng dẫn, ký kết hợp đồng thuê nhà đối với chủ sử dụng nhà ở xã hội với thời hạn là 05 (năm) năm theo quy định; trước khi hết thời hạn Hợp đồng thuê nhà ở 03 tháng, nếu Bên thuê có nhu cầu tiếp tục thuê nhà ở thì có đơn đề nghị Công ty Quản lý nhà chung cư ký gia hạn Hợp đồng thuê nhà ở. Căn cứ vào đơn đề nghị, Công ty Quản lý nhà chung cư có trách nhiệm xem xét, đối chiếu quy định về đối tượng, điều kiện được thuê nhà ở xã hội báo cáo Sở Xây dựng để trình Hội đồng xét duyệt quyết định trước khi ký phụ lục gia hạn hợp đồng nhà ở; nếu bên thuê không còn thuộc đối tượng, đủ điều kiện được thuê nhà ở hoặc không còn nhu cầu thuê tiếp thì hai bên chấm dứt hợp đồng thuê và bàn giao lại nhà cho Công ty Quản lý nhà chung cư quản lý theo quy định (nội dung này được ghi rõ trong Hợp đồng thuê nhà).

3. Khi ký hợp đồng cho thuê nhà ở xã hội chỉ ghi tên người có quyết định được bố trí thuê nhà ở xã hội trong Hợp đồng thuê nhà (các thành viên trong hợp

đồng thuê nhà chỉ được ghi tên vợ/chồng, con đẻ từ 18 tuổi trở lên; không ghi thêm tên bất cứ thành viên nào vào hợp đồng thuê nhà ở).

4. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương các cấp thường xuyên kiểm tra việc quản lý, vận hành và sử dụng nhà ở xã hội; đề xuất xử lý những trường hợp vi phạm quy định quản lý nhà ở xã hội. Kịp thời đề xuất những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Tổng hợp, thường xuyên báo cáo UBND thành phố, Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội và Sở Xây dựng về tình hình sử dụng nhà ở xã hội.

Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các quận, huyện

1. Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường tiến hành khảo sát nắm tình hình, nhu cầu đối tượng thực sự bức xúc về chỗ ở và đảm bảo các yếu cầu theo quy định, định kỳ 06 tháng báo cáo về Sở Xây dựng để lập kế hoạch xem xét bố trí thuê nhà ở xã hội trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

2. Chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường:

a) Tuyên truyền, phổ biến chính sách đến nhân dân địa phương; hướng dẫn thủ tục, xác nhận các đơn đề nghị của công dân; thông báo kết quả bố trí cho thuê nhà ở xã hội đến công dân; chỉ đạo công tác phối hợp của địa phương với các cơ quan trong quá trình kiểm tra, xác minh và quản lý sử dụng sau khi được bố trí thuê;

b) Thực hiện xác nhận các đối tượng đăng ký thuê chung cư phải đảm bảo các tiêu chí về Hộ khẩu thường trú, thuộc diện đối tượng, hoàn cảnh và tình trạng nhà ở và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND quận, huyện về nội dung xác nhận đối tượng đủ điều kiện thuê nhà ở xã hội. Sở Xây dựng sẽ không tiếp nhận đơn đề nghị thuê nhà ở xã hội của công dân khi Chủ tịch UBND các xã, phường xác nhận không đầy đủ các tiêu chí theo quy định.

Điều 17. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể

Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố chỉ đạo cấp cơ sở phối hợp trong công tác tuyên truyền; phổ biến chính sách, hướng dẫn thủ tục, khảo sát nắm nhu cầu bức xúc về nhà ở trong phạm vi đối tượng quản lý, phối hợp với các địa phương, các cơ quan liên quan đề xuất, xem xét. Kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc rà soát, đề xuất bố trí thuê nhà ở xã hội cho đối tượng. Phối hợp tham gia đề xuất cơ chế, chính sách bố trí thuê nhà ở xã hội cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng thời kỳ.

Điều 18. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

Giám sát các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của thành phố về bố trí thuê nhà ở xã hội cho công dân trên địa bàn thành phố; phối hợp tham gia đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách bố trí thuê nhà ở xã hội cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng thời kỳ.

Điều 19. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận đối với công chức, viên chức và người lao động của đơn vị khi đề nghị xác nhận đơn đăng ký thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.

Điều 20. Đài Phát thanh truyền hình Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng, Báo Công an thành phố Đà Nẵng

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, thông tin các chủ trương chính sách của thành phố và kết quả bố trí thuê nhà ở xã hội trên các phương tiện thông tin.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh hoặc có những vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xét duyệt bố trí thuê nhà ở xã hội thành phố kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Ngọc Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THUÊ CĂN HỘ NHÀ Ở XÃ HỘI
THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC
(*Mẫu dành cho công dân*)

Kính gửi: - Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng
- Ủy ban nhân dân xã/phường.....

Tôi tên là: Sinh năm :
Họ và tên (vợ hoặc chồng) : Sinh năm :
Số thành viên trong hộ gia đình: (thành viên cùng đăng ký trong Sổ hộ khẩu)
Gia đình thuộc diện ⁽¹⁾ :
Hộ khẩu đăng ký thường trú: Tổ; Phường.
quận (số nhà đường phố)
Nơi ở hiện tại : : Tổ ; phường. quận
(số nhà đường phố)
Địa chỉ nhận thư tín :
Số điện thoại liên lạc:

I. Tình trạng nhà ở hiện nay.

1. Hiện đang ở nhà thuê

☐

Ghi cụ thể: diện tích nhà thuê: m²; tổng số nhân khẩu hiện đang sống chung trong ngôi nhà: khẩu ; tiền thuê nhà.....đồng/ tháng.

2. Nhà cha mẹ ruột :

Ghi cụ thể: địa chỉ ;diện tích nhà ở: m²; diện tích đất ở : m²; số hộ hiện đang ở trong cùng ngôi nhà: hộ ; tổng số nhân khẩu hiện đang sống chung trong ngôi nhà: khẩu.

3. Nhà cha mẹ vợ hoặc chồng :

Ghi cụ thể: địa chỉ.....;diện tích nhà ở: m²; diện tích đất ở : m²; số hộ hiện đang ở trong cùng ngôi nhà: hộ ; tổng số nhân khẩu hiện đang sống chung trong ngôi nhà: khẩu.

4. Khác :

⁽¹⁾ Ghi rõ: Thuộc tiêu chí, đối tượng ưu tiên để lựa chọn được thuê chung cư như: diện chính sách thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ...; gia đình thuộc hộ nghèo, hộ đặc biệt nghèo.

II. Hoàn cảnh gia đình hiện nay ⁽²⁾

Nguyện vọng của gia đình được bố trí ở khu vực, địa bàn nào :.....

Tôi làm đơn này đề nghị Quý cấp giải quyết cho gia đình tôi 01 căn hộ chung cư để ổn định cuộc sống. Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:

....., ngày.....tháng..... năm.....

- Đơn theo mẫu;
- CMND, Hộ khẩu gia đình (photo công chứng);
- Các giấy tờ liên quan

Người viết đơn
(Ký và ghi họ tên)

**XÁC NHẬN UBND PHƯỜNG ⁽³⁾ NƠI
ĐÔI TƯỢNG LÀM ĐƠN CÓ HỘ KHẨU
THƯỜNG TRÚ**
(Ký tên, đóng dấu)

Xác định thông tin của tổ/thôn và ý kiến đề xuất của địa phương (bố trí hoặc không bố trí chung cư)

**Tổ dân phố/thôn nơi đối tượng làm đơn
có hộ khẩu thường trú ⁽⁴⁾
Tổ trưởng/trưởng thôn
(Ký và ghi rõ họ tên)**

Họ ông (bà).....
Địa chỉ.....
Thuộc diện đối tượng.....
Hoàn cảnh gia đình.....

Tình trạng nhà ở hiện nay

(2) Ghi rõ: hoàn cảnh bản thân: nghề nghiệp, nơi làm việc, bình quân thu nhập hàng tháng; hoàn cảnh vợ hoặc chồng, con cái: nghề nghiệp, nơi làm việc, bình quân thu nhập hàng tháng; hoàn cảnh (cha, mẹ, anh, chị, em...) của những người đang ở chung, thu nhập hàng tháng

(3) UBND xã/ phường xác nhận cụ thể về ý kiến của Tổ trưởng Tổ dân phố/ Trưởng thôn và ghi rõ việc đề xuất bố trí hay không bố trí chung cư

(4) Tổ trưởng Tổ dân phố/Trưởng thôn xác nhận cụ thể: hộ gia đình có hộ khẩu thường trú; thuộc diện đối tượng; hoàn cảnh gia đình; tình trạng nhà ở hiện nay đang ở chung, ở nhờ hay thuê nhà ở.

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THUÊ CĂN HỘ NHÀ Ở XÃ HỘI
THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC**

(Mẫu dành cho cán bộ công chức, viên chức)

Kính gửi: - Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng

- Ủy ban nhân dân xã/phường.....

-

Tôi tên là: Sinh năm :

Họ và tên (vợ hoặc chồng) : Sinh năm :

Số thành viên trong hộ gia đình: (thành viên cùng đăng ký trong Sổ hộ khẩu)

Gia đình thuộc diện ⁽¹⁾ :

Hộ cán bộ công chức⁽²⁾ : ☐ Thời gian công tác :.....năm

Hộ khẩu đăng ký thường trú: Tổ; Phường.

quận (số nhà đường phố)

Nơi ở hiện tại : : Tổ; phường. quận

(số nhà đường phố)

Địa chỉ nhận thư tín :

Số điện thoại liên lạc:

I. Tình trạng nhà ở hiện nay.

1. Hiện đang ở nhà thuê ☐

Ghi cụ thể: diện tích nhà thuê: m²; tổng số nhân khẩu hiện đang sống chung trong ngôi nhà: khẩu; tiền thuê nhà.....đồng/ tháng.

2. Nhà cha mẹ ruột :

Ghi cụ thể: địa chỉ.....; diện tích nhà ở: m²; diện tích đất ở : m²; số hộ hiện đang ở trong cùng ngôi nhà: hộ; tổng số nhân khẩu hiện đang sống chung trong ngôi nhà: khẩu.

3. Nhà cha mẹ vợ hoặc chồng :

Ghi cụ thể: địa chỉ.....; diện tích nhà ở: m²; diện tích đất ở : m²; số hộ hiện đang ở trong cùng ngôi nhà: hộ; tổng số nhân khẩu hiện đang sống chung trong ngôi nhà: khẩu.

4. Khác :

⁽¹⁾ Ghi rõ: Thuộc diện chính sách như: thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ...; gia đình thuộc hộ nghèo, hộ đặc biệt nghèo...

⁽²⁾ Ghi rõ : Thời gian công tác liên tục đủ từ 07 năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

II. Hoàn cảnh gia đình hiện nay ⁽³⁾

Nguyễn vọng của gia đình được bố trí ở khu vực, địa bàn nào :.....

Tôi làm đơn này đề nghị Quý cấp giải quyết cho gia đình tôi 01 căn hộ chung cư để ổn định cuộc sống. Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:, ngày.....tháng..... năm.....

- Đơn theo mẫu; Người viết đơn

(Ký và ghi họ tên)

THƯỜNG TRƯ

(Ký tên, đóng dấu)

Tổ trưởng/trưởng thôn

(Ký và ghi rõ họ tên)

(6) Tổ trưởng Tổ dân phố/Trưởng thôn xác nhận có thể: hộ gia đình có hộ khẩu thường trú; thuộc diện đối tượng; hoàn cảnh gia đình; tình trạng nhà ở hiện nay đang ở chung, ở nhờ hay thuê nhà ở.